

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

LÊ THỊ THU HƯỜNG

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO
CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH NINH BÌNH TRONG BỐI CẢNH
CHUYỂN ĐỔI SỐ HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ

NGÀNH: CHÍNH TRỊ HỌC

Mã số: 9310201

HÀ NỘI - 2026

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Chủ tịch Hội đồng



PGS.TS. Hoàng Phúc Lâm

Người hướng dẫn khoa học



GS.TSKH. Phan Xuân Sơn

Phản biện 1: PGS.TS. Lưu Văn Quảng

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Phản biện 2: PGS.TS. Hồ Việt Hạnh

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Phản biện 3: PGS.TS. Trịnh Thị Xuyên

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

**Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi 13 giờ 30 ngày 30 tháng 3 năm 2026

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia và
Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong tiến trình lịch sử nhân loại, mỗi cuộc cách mạng công nghiệp đều dẫn đến những thay đổi sâu sắc về cấu trúc quyền lực và quản trị quốc gia. Hiện nay, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với trọng tâm là chuyển đổi số (Digital Transformation) đang tạo ra một "không gian sinh tồn" mới: không gian số. Chuyển đổi số không đơn thuần là sự chuyển đổi về mặt kỹ thuật hay ứng dụng công nghệ thông tin, mà thực chất là một cuộc cách mạng về phương thức lãnh đạo và cầm quyền.

Đối với các đảng chính trị, đặc biệt là đảng cầm quyền như Đảng Cộng sản Việt Nam, chuyển đổi số đặt ra yêu cầu cấp thiết phải tái cấu trúc năng lực lãnh đạo. Năng lực lãnh đạo hiện nay không chỉ dừng lại ở việc hoạch định đường lối qua các văn bản truyền thống, mà phải chuyển dịch mạnh mẽ sang khả năng dẫn dắt, điều tiết và kiểm soát xã hội dựa trên dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI) và các nền tảng số. Việc chậm trễ trong nhận thức và thích ứng với môi trường số sẽ dẫn đến nguy cơ "tụt hậu về quản trị", làm suy giảm hiệu lực thực thi chủ trương và khoảng cách giữa Đảng với quần chúng nhân dân trên không gian mạng. Do đó, phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay là vấn đề có tính quy luật, là nhân tố quyết định bảo đảm tính chính danh và vị thế dẫn dắt của Đảng trong kỷ nguyên mới.

Đối với tỉnh Ninh Bình - một địa phương có vị trí chiến lược ở khu vực Đồng bằng Sông Hồng, đang bước vào giai đoạn phát triển mang tính bước ngoặt với mục tiêu chiến lược trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào trước năm 2030, dựa trên giá trị cốt lõi là "Đô thị Di sản Thiên niên kỷ". Trong lộ trình này, chuyển đổi số được xác định là một trong những đột phá chiến lược, là "chìa khóa" để giải quyết bài toán mâu thuẫn giữa bảo tồn di sản và phát triển hiện đại, giữa quản lý hành chính truyền thống và quản trị đô thị thông minh.

Tuy nhiên, thực tiễn vận hành của hệ thống chính trị tỉnh Ninh Bình đang có những "điểm nghẽn" về năng lực lãnh đạo trước yêu cầu chuyển đổi số. Đó là sự chưa đồng bộ giữa hạ tầng công nghệ với tư duy quản lý của đội ngũ cán bộ; còn 1 bộ phận lãnh đạo có biểu hiện lúng túng trong việc khai thác dữ liệu số để dự báo và ra quyết định chính trị; có những thách thức trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên môi trường số tại địa phương. Để hiện thực hóa khát vọng phát triển, Đảng bộ tỉnh Ninh Bình cần một bước nhảy vọt về năng lực lãnh đạo - chuyển từ phương thức quản lý hành chính thuần túy sang lãnh đạo số năng động, minh bạch và hiệu quả.

Dù năng lực lãnh đạo là một chủ đề nhận được nhiều sự quan tâm của nhiều nhà khoa học, song các nghiên cứu về phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ cấp tỉnh đặt trong bối cảnh chuyển đổi số vẫn còn mang tính rời rạc, chủ yếu tiếp cận dưới góc độ kỹ thuật quản lý hơn là góc độ khoa học chính trị. Đặc biệt hiện nay, vẫn còn thiếu vắng những công trình nghiên cứu hệ thống về khung lý thuyết năng lực lãnh đạo số của Đảng bộ địa phương, cũng như những đánh giá thực chứng sâu sắc về sự tác động của công nghệ số đến phương thức lãnh đạo, năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình. Việc nghiên cứu đề tài này sẽ góp phần bổ sung hệ thống luận cứ khoa học, làm rõ nội dung, các tiêu chí đánh giá và các giải pháp phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ cấp tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

Xuất phát từ những vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra, với mong muốn góp phần làm rõ quá trình phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, bao gồm việc nhận diện các nhân tố tác động, đánh giá thực trạng năng lực lãnh đạo trước yêu cầu mới, phân tích nguyên nhân của những kết quả đạt được và những hạn chế tồn tại, đồng thời đề xuất các quan điểm và giải pháp nhằm phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh trong giai đoạn hiện nay, tác giả lựa

chọn đề tài: ***“Phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay”*** làm đề tài nghiên cứu tiến sĩ ngành Chính trị học.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận chung về phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số và khảo sát, đánh giá thực trạng phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số, luận án đề xuất quan điểm, phương hướng, giải pháp nhằm phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số đến năm 2030, tầm nhìn 2045.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đề tài luận án.
- Xây dựng khung lý thuyết về phát triển năng lực lãnh đạo của đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.
- Phân tích, đánh giá thực trạng phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong thời gian từ năm 2016 (từ Đại hội lần thứ XII của Đảng) đến 01/7/2025.
- Đề xuất những quan điểm, phương hướng và giải pháp nhằm tiếp tục phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về nội dung*: về phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.
- *Về không gian*: Luận án khảo sát, nghiên cứu thực trạng phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số (không bao gồm Nam Định, Hà Nam trước sáp nhập).

- *Về thời gian:* Luận án khảo sát, nghiên cứu thực trạng phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình từ 2016 đến 01/7/2025 và định hướng phát triển năng lực lãnh đạo đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045 trong bối cảnh chuyển đổi số.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được thực hiện dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng về năng lực lãnh đạo và phát triển năng lực lãnh đạo của tổ chức nói chung, của các chính đảng nói riêng.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án được nghiên cứu dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử của Triết học Mác - Lênin.

Luận án sử dụng các phương pháp chuyên ngành của Chính trị học như phân tích hệ thống chính trị, phân tích cấu trúc, chức năng, phân tích chính sách, phân tích xung đột, chính trị học so sánh, v.v. và các phương pháp liên ngành như: phân tích, tổng hợp, lịch sử, lôgic, thống kê, so sánh, dự báo v.v. để giải quyết những nhiệm vụ mà đề tài luận án đã đặt ra.

Ngoài ra, luận án còn kế thừa các kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học đã công bố có liên quan đề tài, có tham khảo các báo cáo, các số liệu thống kê có liên quan đến đề tài.

5. Đóng góp mới về khoa học của luận án

Thứ nhất, luận án làm rõ bối cảnh chuyển đổi số, phân tích làm rõ những yêu cầu, những cơ hội và thách thức đối với năng lực lãnh đạo của Đảng, Đảng bộ tỉnh.

Thứ hai, làm rõ khung lý thuyết, nội dung của phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số.

Thứ ba, luận án không chỉ nhận diện thực trạng mà còn chỉ ra những vấn đề về phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng, Đảng bộ tỉnh đang đặt

ra từ thực tiễn công tác lãnh đạo của Đảng, Đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay ở Việt Nam.

Thứ tư, Luận án đề xuất các quan điểm, phương hướng và giải pháp phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

Kết quả nghiên cứu của luận án đóng góp tích cực vào việc tạo lập những căn cứ khoa học cho việc đề xuất các giải pháp nhằm phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

- Về lý luận, đề tài nhằm góp phần làm rõ khái niệm và nội dung năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh trong điều kiện số hóa - một nội dung còn ít được nghiên cứu sâu trong khoa học chính trị Việt Nam hiện nay.

- Về thực tiễn, kết quả nghiên cứu sẽ cung cấp luận cứ khoa học cho Tỉnh ủy Ninh Bình và các cấp ủy trực thuộc trong việc hoạch định chính sách, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, xây dựng Đảng bộ tỉnh hiện đại, thích ứng và đổi mới trong thời đại số. Luận án cũng có thể dùng làm nguồn tài liệu tham khảo, nghiên cứu cho các công trình khoa học, tổng kết thực tiễn, công tác nghiên cứu, giảng dạy tại các học viện, trường chính trị tỉnh, trường đại học... Đặc biệt, luận án giúp cho các cơ quan và cá nhân có quan tâm tham khảo để tham mưu, hoạch định các chính sách liên quan đến vấn đề năng lực lãnh đạo, phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng và của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình đã công bố của tác giả liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 13 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH LIÊN QUAN ĐẾN PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO TRONG BỐI CẢNH CHUYÊN ĐỔI SỐ

Trong mục này luận án tổng hợp các bài viết của các tác giả như: Anderson, Matthew, Laura Cortellazzo, Elena Bruni và Rita Zampieri, Jay A. Conger đã đề cập đến phát triển năng lực trong bối cảnh chuyên đổi số. Các bài viết đã nêu vai trò quan trọng của chuyên đổi số trong sự phát triển của tổ chức công và tư, phân tích nhận thức, thành tựu đạt được, các khía cạnh tích cực, cùng với thách thức và hạn chế trong năng lực lãnh đạo và đội ngũ công chức khi triển khai chuyên đổi số.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU VỀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG TRONG BỐI CẢNH CHUYÊN ĐỔI SỐ

Nhóm công trình đã hệ thống hóa các nghiên cứu về phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng trong bối cảnh chuyên đổi số của các tác giả tiêu biểu như: Nguyễn Phú Trọng, Tô Huy Rứa, Trần Khắc Việt, Nguyễn Văn Dũng, Lê Nguyễn Trường Giang Lương Khắc Hiếu, Trương Ngọc Nam, Bùi Thị Ngọc Mai, Trần Văn Phòng... Các công trình trong nước về quan điểm lý luận, phân tích năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong bối cảnh chuyên đổi số, nhấn mạnh vai trò của công nghệ trong quản lý và đào tạo cán bộ.

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ CHỦ YẾU CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU

Tiểu mục này khái quát các kết quả của tổng quan các công trình trong và ngoài nước đã xoay quanh vấn đề chuyên đổi số và phát triển năng lực lãnh đạo trong bối cảnh chuyên đổi số đã được đề cập trong nhiều nghiên cứu với các khía cạnh cụ thể, tập trung vào việc nâng cao nhận thức, đổi mới phương thức lãnh đạo, phát triển kỹ năng số cho cán bộ, và tăng cường sự tham gia của người dân. Các công trình nghiên cứu đã cung cấp cái nhìn toàn diện về vai trò, lợi ích cũng như thách thức trong chuyên đổi số và trong việc phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng trong bối cảnh chuyên đổi số.

Trên cơ sở đó, luận án xác định nhiệm vụ cần tập trung gồm:

Một là, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn, xây dựng khung lý thuyết về phát triển năng lực lãnh đạo của đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

Hai là, phân tích, đánh giá thực trạng năng lực lãnh đạo và phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong thời gian từ năm 2016 (từ Đại hội lần thứ XII của Đảng) đến 01/7/2025.

Ba là, chỉ rõ quan điểm, đề xuất phương hướng và các giải pháp nhằm tiếp tục phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số gia đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045.

Tiểu kết chương 1

Chương 1 đã hệ thống hóa và phân loại các công trình nghiên cứu đã công bố có liên quan đến đề tài được tổng quan với lập luận rất khoa học và có sức thuyết phục cao đã nghiên cứu xoay quanh chủ đề năng lực lãnh đạo của Đảng trong bối cảnh chuyển đổi số dưới nhiều cách tiếp cận khác nhau. Theo đó, những vấn đề tác giả sẽ đi sâu nghiên cứu bao gồm: khung lý thuyết về phát triển năng lực lãnh đạo của đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay; phân tích, đánh giá thực trạng năng lực lãnh đạo và phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình từ đó đề xuất quan điểm, phương hướng, giải pháp nhằm phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong thời gian tới.

Chương 2

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH NINH BÌNH TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

2.1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ ĐẢNG BỘ TỈNH VÀ NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH

2.1.1. Khái quát về đảng bộ tỉnh

2.1.1.1. Vị trí, vai trò của Đảng bộ tỉnh

Phân tích vị trí và vai trò của Đảng bộ tỉnh không chỉ mang tính tổ chức mà còn thể hiện tính chiến lược trong việc đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển địa phương trong bối cảnh mới. Trong mối quan hệ với cấp Trung ương và cấp cơ sở, cấp tỉnh đóng vai trò kết nối giữa

các định hướng chiến lược của Trung ương và thực tiễn tại cơ sở, tạo sự gắn kết trong hệ thống chính trị từ trên xuống dưới.

2.1.1.2. Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng bộ tỉnh

Luận án tập trung làm rõ chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng bộ tỉnh quy định trong Điều lệ Đảng và Quy định số 232-QĐ/TW và được cụ thể hoá tại Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương. Về mối quan hệ công tác giữa Tỉnh ủy với nhiều cấp và cơ quan khác nhau để đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện và hiệu quả.

2.1.2. Một số vấn đề cơ bản về năng lực lãnh đạo của đảng bộ tỉnh

2.1.2.1. Khái niệm năng lực và năng lực lãnh đạo

Năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh là khả năng của Đảng bộ tỉnh trong việc đề ra chủ trương, định hướng, chỉ đạo, và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, và xây dựng hệ thống chính trị tại địa phương; tổ chức thực hiện hiệu quả cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Trung ương Đảng, chính sách và pháp luật Nhà nước; đề xuất tham mưu đối với Đảng và Nhà nước những chủ trương, chính sách mới, phù hợp, trong giải quyết những vấn đề của địa phương và cả nước nhằm thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội trong phát triển đất nước.

2.1.2.2. Khái niệm và nội dung năng lực lãnh đạo của đảng bộ tỉnh

Năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh thể hiện qua việc xây dựng tầm nhìn chiến lược, các chủ trương phát triển địa phương, truyền cảm hứng, tuyên truyền, đoàn kết đảng viên và nhân dân, và tổ chức thực hiện các chủ trương đó thông qua các phương thức lãnh đạo của Đảng, như ra các nghị quyết, quyết định, làm công tác tư tưởng và dân vận, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên, xây dựng bộ máy của hệ thống chính trị địa phương hiệu lực, hiệu quả, xây dựng đội ngũ cán bộ, nhân sự tốt vừa hồng, vừa chuyên, thực hiện tốt vai trò kiểm tra, giám sát của bộ máy kiểm tra đảng và nhân dân...

2.2. CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ YÊU CẦU ĐỐI VỚI NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

2.2.1. Những vấn đề chung về chuyển đổi số

2.2.1.1. Quan niệm về chuyển đổi số

Với những thành tựu quan trọng của công nghệ thông tin, cùng với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội toàn cầu, Chuyển đổi số (Digital

Transformation) trở thành một xu hướng tất yếu trong mọi hoạt động của con người. Chuyển đổi số là bước phát triển tiếp theo của tin học hóa, có được nhờ sự tiến bộ vượt bậc của những công nghệ mới mang tính đột phá, nhất là công nghệ số. Chuyển đổi số là số hóa toàn bộ cả một tổ chức. Chuyển đổi số là thay đổi quy trình mới, mô hình tổ chức mới, phương thức cung cấp dịch vụ hoặc cung cấp dịch vụ mới.

2.2.1.2. Nội dung chuyển đổi số tại Việt Nam

Khung chuẩn hiện hành xác định sáu nội dung cốt lõi - hay còn gọi là yếu tố khách quan - làm nền tảng cho chuyển đổi số ở địa phương. Chúng tạo thành hệ thống hữu cơ, trong đó mỗi nội dung hỗ trợ và bổ trợ lẫn nhau, đảm bảo chuyển đổi số địa phương không chỉ dừng ở mức ứng dụng bề mặt mà đạt đến sự chuyển đổi căn bản bao gồm: phát triển hạ tầng số; dữ liệu số; ứng dụng và nền tảng số; nhân lực số; an toàn và an ninh mạng; thể chế và chính sách.

2.2.2. Yêu cầu đặt ra đối với năng lực lãnh đạo của đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số

Chuyển đổi số đã tác động sâu sắc đến cách thức Đảng bộ tỉnh phải làm việc và tư duy. Nếu trước đây, việc lãnh đạo chủ yếu dựa trên kinh nghiệm và các phương pháp truyền thống, thì nay, nó đòi hỏi phải có tư duy số, khả năng phân tích dữ liệu lớn để đưa ra những quyết sách chính xác và kịp thời. Năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh phải đáp ứng các yêu cầu mới để đảm bảo vai trò hạt nhân, định hướng và thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số và Chính phủ số tại địa phương; nâng cao khả năng xây dựng tầm nhìn, truyền cảm hứng, và tổ chức thực hiện hiệu quả, phù hợp. Đặt ra các yêu cầu cụ thể đối với chủ thể lãnh đạo, đối tượng lãnh đạo, nội dung lãnh đạo và phương thức lãnh đạo.

2.3. KHÁI NIỆM, NỘI DUNG VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

2.3.1. Khái niệm phát triển năng lực lãnh đạo của đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số

Phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh là *các hoạt động tác động đến* (i) Quan điểm, cách tiếp cận, thái độ, quyết tâm chính trị của

Đảng bộ đối với vai trò lãnh đạo của Đảng bộ trong bối cảnh chuyển đổi số của đất nước và địa phương đang đặt ra; (ii) Nâng cao, hoàn thiện nhận thức về chức năng, vai trò, nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ trong bối cảnh mới; (iii) Hoàn thiện các kỹ năng hoạch định chủ trương, đường lối; tuyên truyền vận động, tổ chức đảng viên và quần chúng; kỹ năng công tác tổ chức, vận hành bộ máy, kỹ năng phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, sử dụng đội ngũ cán bộ đủ năng lực hoàn thành nhiệm vụ; kỹ năng kiểm tra giám sát quá trình lãnh đạo của các tổ chức đảng và đảng viên trong thực hiện sứ mệnh và nhiệm vụ của mình.

2.3.2. Nội dung phát triển năng lực lãnh đạo của đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số

Luận án đã nêu các nội dung phát triển năng lực lãnh đạo của đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số về: Phát triển năng lực hoạch định nghị quyết, chủ trương và tuyên truyền vận động nhân dân của Đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số; Đổi mới tổ chức bộ máy và phát triển đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng bộ tỉnh thích ứng với bối cảnh chuyển đổi số; Hoàn thiện phương thức lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phù hợp bối cảnh mới; Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số.

2.3.3. Tiêu chí đánh giá phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số

Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc đánh giá năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh cần dựa trên các tiêu chí cụ thể về: Hiệu quả hoạch định chủ trương, kế hoạch và tuyên truyền vận động trong bối cảnh chuyển đổi số; mức độ tinh gọn, hiệu quả của bộ máy tổ chức Đảng bộ tỉnh, tỷ lệ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu về năng lực số và hiệu quả công việc trong bối cảnh mới; sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với sự lãnh đạo của đảng bộ tỉnh; hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát trong bối cảnh chuyển đổi số; năng lực đổi mới, sáng tạo và thích ứng của cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở bối cảnh chuyển đổi số; hiệu quả tổ chức triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh gắn với ứng dụng chuyển đổi số

2.3.4. Tính tất yếu về phát triển năng lực lãnh đạo của đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số

Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ, phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh là yếu tố sống còn để đảm bảo vai trò lãnh đạo toàn diện. Đặt ra các thách thức và yêu cầu về đổi mới tư duy, am hiểu công nghệ, ra quyết định dựa trên dữ liệu; ứng phó với thách thức an ninh mạng, quản lý thông tin; nâng cao khả năng tương tác và đáp ứng kỳ vọng của nhân dân. Nếu không phát triển năng lực lãnh đạo, Đảng bộ tỉnh sẽ khó thực hiện vai trò lãnh đạo, giảm hiệu quả điều hành và mất lòng tin của nhân dân. Do đó nâng cao năng lực lãnh đạo là nhiệm vụ cấp bách, cần đầu tư vào đào tạo, đổi mới tư duy và ứng dụng công nghệ.

2.3.5. Những yếu tố ảnh hưởng đến phát triển năng lực lãnh đạo của đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số

Trong bối cảnh chuyển đổi số, năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh cần được phát triển để đáp ứng các yêu cầu mới về quản lý, điều hành và định hướng phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, quá trình này chịu ảnh hưởng từ nhiều yếu tố, bao gồm:

Các yếu tố khách quan: Bối cảnh chính trị - kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế và đặc thù kinh tế - xã hội và vị trí địa lý của tỉnh; Hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách và môi trường sinh thái số; Điều kiện vật chất - kỹ thuật

Các yếu tố chủ quan: Phương thức lãnh đạo của đảng bộ tỉnh; Văn hóa chính trị của Đảng bộ tỉnh; Khả năng thích ứng của các tổ chức, cá nhân

Tiểu kết chương 2

Chương 2 đã khẳng định phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số là yêu cầu tất yếu để đảm bảo vai trò lãnh đạo toàn diện và hiệu quả. Nội dung bao gồm: Phát triển năng lực lãnh đạo chính trị và tuyên truyền vận động nhân dân. Đổi mới tổ chức bộ máy và phát triển đội ngũ cán bộ, đảng viên. Hoàn thiện phương thức lãnh đạo phù hợp bối cảnh mới. Nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát. Quá trình này chịu ảnh hưởng từ cơ chế chính sách, điều kiện vật chất - kỹ thuật, nhân lực và khả năng thích ứng. Thực tiễn triển khai còn nhiều thách thức, đòi hỏi đánh giá đúng thực trạng năng lực lãnh đạo để đề xuất giải pháp khả thi, thúc đẩy chuyển đổi số thành công.

Chương 3

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH NINH BÌNH TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ HIỆN NAY

3.1. KHÁI QUÁT VỀ ĐẢNG BỘ TỈNH NINH BÌNH VÀ QUÁ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI TỈNH NINH BÌNH

3.1.1. Khái quát về Đảng bộ tỉnh Ninh Bình

3.1.1.1. Khái quát về đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Bình

Trước 01/7/2025, Tỉnh Ninh Bình (cũ) nằm ở phía Nam đồng bằng Bắc Bộ, cách Hà Nội khoảng 90 km, sở hữu vị trí chiến lược giáp các tỉnh Hà Nam, Nam Định, Thanh Hóa và biển Đông.

Từ 01/7/2025, tỉnh Ninh Bình (mới) được thành lập trực thuộc Trung ương trên cơ sở hợp nhất 3 tỉnh Hà Nam, tỉnh Ninh Bình và tỉnh Nam Định thành 1 tỉnh lấy tên là tỉnh Ninh Bình, Trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Ninh Bình hiện nay. Vị trí địa lý thuận lợi, hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, dễ dàng kết nối với các khu vực trong nội tỉnh, thành phố và các đô thị lớn, trung tâm kinh tế của cả nước hoặc với hệ thống không gian biển.

3.1.1.2. Đặc điểm của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình

Kể từ khi thành lập đến trước ngày 01/7/2025, Đảng bộ tỉnh Ninh Bình đã tổ chức 22 kỳ Đại hội. Mỗi kỳ Đại hội đánh dấu bước phát triển của Đảng bộ tỉnh trong quá trình đề ra chủ trương, giải pháp lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của tỉnh trong từng giai đoạn cách mạng cụ thể.

Từ 01/7/2025, thực hiện Quyết định số 313-QĐ/TW ngày 18/6/2025 của Bộ Chính trị, Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng trên cơ sở hợp nhất 3 đảng bộ tỉnh: Ninh Bình, Hà Nam và Nam Định. Đảng bộ tỉnh Ninh Bình gồm các tổ chức đảng và đảng viên thuộc 3 đảng bộ tỉnh: Ninh Bình, Hà Nam và Nam Định trước hợp nhất. chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Tỉnh ủy Ninh Bình do Bộ chính trị quy định.

3.1.2. Khái quát kết quả quá trình chuyển đổi số tại tỉnh Ninh Bình

Trong gần một thập kỷ qua (2016-2024), tỉnh Ninh Bình đã chuyển mình rõ rệt từ một địa phương chủ yếu dựa vào nông nghiệp và du lịch truyền thống sang một không gian phát triển mới dựa trên nền tảng số. Kết quả đạt được thể hiện rõ ở cả ba trụ cột (chính quyền số, kinh tế số, xã hội

số) và đã bao quát được cả sáu nội dung cốt lõi khách quan của chuyển đổi số: hạ tầng số, dữ liệu số, ứng dụng và nền tảng số, nhân lực số, an toàn an ninh mạng, thể chế và chính sách.

3.2. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH NINH BÌNH TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

3.2.1. Thực trạng phát triển năng lực hoạch định chủ trương, ra nghị quyết và tuyên truyền vận động nhân dân của Đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số

Tỉnh ủy Ninh Bình đã chủ động, sáng tạo và quyết tâm trong việc xây dựng và ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp để đáp ứng yêu cầu từ bối cảnh chuyển đổi số. Năng lực xây dựng nghị quyết của các tổ chức đảng ở cơ sở đã có nhiều chuyển biến tích cực, từng bước được nâng cao để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh chuyển đổi số. Việc quán triệt đường lối, chủ trương, và các quy định của Đảng đã được đẩy mạnh thông qua hình thức trực tuyến với quy mô lớn đến tận cơ sở, mang lại nhiều lợi ích thiết thực. Tuy nhiên, việc chuẩn bị, xây dựng và ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo như nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch... trong một số thời điểm chưa theo kịp thực tiễn. Nội dung của một số văn bản lãnh đạo, chỉ đạo đôi khi không phù hợp hoặc chưa đáp ứng được các yêu cầu của thực tiễn, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số.

3.2.2. Thực trạng tổ chức bộ máy và phát triển đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng bộ tỉnh thích ứng với bối cảnh chuyển đổi số

Ninh Bình là một trong các địa phương sớm triển khai thực hiện đảm bảo an toàn, an ninh mạng theo mô hình 4 lớp và hoàn thành kết nối với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng Quốc gia; đảm bảo an toàn thông tin phục vụ kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hiện nay, tại các cơ quan, đơn vị, địa phương có khoảng 744 công chức, viên chức chuyên trách/kiêm nhiệm làm về CNTT, quản trị mạng và chuyển đổi số (mỗi đơn vị, địa phương có ít nhất 01 cán bộ) có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên. Nhân lực quản trị và vận hành hạ tầng, hệ thống thông tin, Trung tâm dữ liệu của tỉnh có trình độ từ đại học trở lên; một số cán bộ, công chức, viên chức đã có các chứng chỉ quốc tế CCNA. Tuy nhiên, phát triển năng lực lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ, cũng như nâng cao năng

lực và phẩm chất của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong bối cảnh chuyển đổi số tại Đảng bộ tỉnh Ninh Bình vẫn còn tồn tại một số hạn chế.

3.2.3. Thực trạng hoàn thiện phương thức lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phù hợp bối cảnh mới

Về lãnh đạo phát triển kinh tế: Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo phát triển kinh tế số, gồm các ngành công nghiệp công nghệ số, ngành công nghiệp viễn thông, ngành bán hàng hóa đơn dựa trên các nền tảng.

Về lãnh đạo các lĩnh vực văn hóa, xã hội: Công tác chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo được triển khai đồng bộ. Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt trên 40%. Tỷ lệ đóng học phí, viện phí không dùng tiền mặt đạt khoảng 50%. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng Internet đạt 90%; tỷ lệ hộ gia đình sử dụng Internet cáp quang đạt 70,8%; tỷ lệ người dân trưởng thành sử dụng điện thoại thông minh đạt 89,1%.

Trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, tỉnh Ninh Bình triển khai hiệu quả Dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cấp căn cước công dân gắn chip. Đến ngày 15/12/2023, toàn tỉnh đã kích hoạt 529.510 tài khoản định danh điện tử, vượt 18% chỉ tiêu do Bộ Công an giao.

Trong công tác xây dựng Đảng, Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, điều hành; văn bản điện tử và báo cáo công tác Đảng được số hóa nhằm tăng cường minh bạch, hiệu quả. Công tác tư tưởng được đổi mới thông qua Internet và mạng xã hội, giúp lan tỏa thông tin tích cực. Các lớp bồi dưỡng lý luận, nghiệp vụ tổ chức linh hoạt bằng cả hình thức trực tuyến và trực tiếp, hỗ trợ nâng cao năng lực đảng viên.

Về phát huy vai trò của hệ thống chính trị, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo thực hiện đồng bộ các biện pháp huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội vào chuyển đổi số.

3.2.4. Thực trạng hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Đảng bộ tỉnh trong bối cảnh chuyển đổi số

Trong bối cảnh chuyển đổi số, Đảng bộ đã áp dụng công nghệ thông tin vào quy trình kiểm tra, giám sát, từ đó giúp nâng cao hiệu quả và độ chính xác của công tác này. Đảng bộ tỉnh cũng đã đầu tư vào việc xây dựng hệ thống báo cáo điện tử và cơ sở dữ liệu trực tuyến để quản lý các thông

tin liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát. Nhờ vào công nghệ số, việc kiểm tra, giám sát đã trở nên minh bạch, hiệu quả và dễ dàng truy xuất dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu trữ và chia sẻ thông tin.

3.2.5. Thực trạng đổi mới, sáng tạo và thích ứng của cấp ủy, tổ chức đảng tỉnh Ninh Bình trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở bối cảnh chuyển đổi số

Trong giai đoạn 2021-2024, Đảng bộ tỉnh Ninh Bình đã thể hiện rõ sự chuyển biến tích cực về tư duy và phương thức lãnh đạo khi đổi diện với yêu cầu chuyển đổi số. Về sáng tạo trong phương thức lãnh đạo, cấp ủy các cấp đã chuyển dần từ lãnh đạo trực tiếp, mệnh lệnh hành chính sang lãnh đạo bằng dữ liệu và nền tảng số. Khả năng thích ứng được thể hiện ở sự nhạy bén khi điều chỉnh kịp thời trước các thay đổi của môi trường số. Tuy nhiên, vẫn tồn tại một số hạn chế đáng kể về mức độ đồng đều và chiều sâu của sự đổi mới, sáng tạo.

3.2.6. Thực trạng hiệu quả tổ chức triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình gắn với chuyển đổi số

Trong giai đoạn 2021-2024, Ninh Bình đã đạt được nhiều kết quả tích cực, nổi bật là việc triển khai nhanh và khá đồng bộ các nghị quyết chuyên đề về chuyển đổi số. Tuy nhiên, hiệu quả thực hiện vẫn chưa tương xứng với tiềm năng và chưa đồng đều giữa các trụ cột.

3.3. MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ VỀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH NINH BÌNH TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

3.3.1. Thành tựu và nguyên nhân

*** Thành tựu**

Thứ nhất, Hiệu quả hoạch định chủ trương, kế hoạch và tuyên truyền vận động được nâng lên, phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số

Thứ hai, bộ máy tổ chức Đảng bộ tỉnh từng bước được tinh gọn, hiệu quả, tỷ lệ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu về năng lực số và hiệu quả công việc trong bối cảnh mới ngày càng cao.

Thứ ba, sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh ngày càng tăng.

Thứ tư, hiệu quả kiểm tra, giám sát có sự cải thiện đáng kể

*** Nguyên nhân của thành tựu**

Một là, sự chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy Ninh Bình trong việc thực hiện chiến lược chuyển đổi số, với các nghị quyết và kế hoạch hành động cụ thể; có sự cụ thể, linh hoạt phù hợp với thể mạnh của tỉnh

Hai là, Sự hỗ trợ từ các cơ chế, chính sách của Trung ương, tạo điều kiện cho tỉnh triển khai các dự án công nghệ;

Ba là, sự đoàn kết, thống nhất của toàn Đảng bộ, của hệ thống chính trị các cấp, sự đồng thuận của người dân và doanh nghiệp, tạo động lực cho Đảng bộ đổi mới phương thức lãnh đạo.

3.3.2. Hạn chế và nguyên nhân

*** Hạn chế**

Thứ nhất, trong một số trường hợp hoạch định chủ trương, kế hoạch và tuyên truyền vận động trong bối cảnh chuyển đổi số còn chậm, chưa theo kịp thực tiễn.

Thứ hai, mức độ tinh gọn và năng lực số của bộ máy mặc dù đã có cải tiến nhưng vẫn tồn tại một số bất cập, tỷ lệ cán bộ, đảng viên thành thạo kỹ năng số vẫn chưa cao, đặc biệt ở cấp cơ sở.

Thứ ba, sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với sự lãnh đạo của đảng bộ tỉnh chưa đạt được mức cao nhất

Thứ tư, Hiệu quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, nghiên cứu lý luận trong bối cảnh chuyển đổi số còn hạn chế do thiếu chủ động.

*** Nguyên nhân của hạn chế**

Một là, tốc độ phát triển hạ tầng công nghệ thông tin tại địa phương, điều kiện kinh tế - xã hội địa phương còn khó khăn trong thích ứng với yêu cầu của chuyển đổi số

Hai là, nhận thức và kỹ năng về công nghệ thông tin và chuyển đổi số của một số tổ chức, cán bộ còn hạn chế, quyết tâm chính trị chưa cao, cách làm còn thiếu quyết liệt, triển khai chậm.

Ba là, cơ chế, chính sách cụ thể để phát triển năng lực số cho cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng của Đảng bộ còn chưa đạt hiệu quả mong muốn.

3.3.3. Những vấn đề đặt ra

Một là, sự khó khăn và chậm trễ trong quá trình chuyển đổi từ tư duy lãnh đạo truyền thống sang tư duy lãnh đạo số.

Hai là, hệ sinh thái, hạ tầng kỹ thuật của lãnh đạo số chưa đầy đủ, đồng bộ và hoàn thiện.

Ba là, mâu thuẫn giữa phương pháp đào tạo truyền thống và yêu cầu xây dựng một đội ngũ nhân sự, nguồn nhân lực số.

Tiểu kết chương 3

Đảng bộ Ninh Bình đã đạt được nhiều thành tựu trong chuyển đổi số, ban hành nghị quyết và triển khai đồng bộ trên nhiều lĩnh vực. Tuy nhiên, quá trình này cũng bộc lộ mâu thuẫn giữa đổi mới tư duy lãnh đạo và thói quen truyền thống, giữa xây dựng hệ sinh thái số và hạn chế về hạ tầng, năng lực cán bộ, cũng như giữa kỳ vọng và mức độ tương tác thực tế. Để giải quyết, Đảng bộ cần tiếp tục đổi mới tư duy theo hướng số hóa, lấy dữ liệu làm nền tảng, đặt người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, đồng thời xây dựng hệ sinh thái lãnh đạo số đồng bộ.

Chương 4

QUAN ĐIỂM, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH NINH BÌNH TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ THỜI GIAN TỚI

4.1. DỰ BÁO BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG THỜI GIAN TỚI

Quá trình chuyển đổi số đang diễn ra sâu rộng trên phạm vi toàn cầu và tại Việt Nam, dự báo sẽ định hình một bối cảnh phát triển hoàn toàn mới với những đặc trưng nổi bật, tác động trực tiếp và sâu sắc đến phương thức lãnh đạo, điều hành của các cấp ủy đảng ở địa phương.

4.2. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH NINH BÌNH TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ THỜI GIAN TỚI

Phát triển năng lực lãnh đạo của đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số, một mặt phải bám sát các quy định của Trung ương, mặt khác phải chủ động, sáng tạo trong phát triển năng lực lãnh đạo đáp ứng với yêu cầu cụ thể của địa phương.

Phải xây dựng một tầm nhìn chiến lược lâu dài, trong đó việc chuyển đổi số không chỉ dừng lại ở khía cạnh kỹ thuật mà phải nhận thức được đó là một cuộc cách mạng về phát triển lực lượng sản xuất, thiếp theo sẽ là sự thay đổi quan hệ sản xuất phù hợp.

Đảng bộ tỉnh Ninh Bình phải đi đầu và giữ vai trò lãnh đạo trong quá trình chuyển đổi số.

Phát triển năng lực lãnh đạo của đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số phải hướng đến sự phát triển nhanh, xanh, bền vững quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân ngày càng được nâng cao.

4.3. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH NINH BÌNH TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ THỜI GIAN TỚI

4.3.1. Phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ đáp ứng yêu cầu của ba khâu đột phá chiến lược theo nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 đến 2030.

Để tạo nền tảng vững chắc cho phát triển bền vững, Đảng bộ tỉnh Ninh Bình xác định ba khâu đột phá mang tính chiến lược, trong đó xác định rõ chuyển đổi số là một nhiệm vụ chiến lược, xuyên suốt và có ý nghĩa đột phá trong giai đoạn hiện nay.

Ba khâu đột phá này không chỉ là giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế mà còn là nền tảng để nâng cao năng lực lãnh đạo của các tổ chức đảng trong toàn tỉnh, đảm bảo tính thích ứng cao với yêu cầu của thời kỳ công nghiệp 4.0.

4.3.2. Xây dựng phương thức lãnh đạo số, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ trong xây dựng chính quyền điện tử và chính quyền số; Đẩy mạnh cải cách hành chính, kiến tạo các điều kiện cho sự phát triển kinh tế- xã hội địa phương.

Một trong những phương hướng quan trọng được tỉnh triển khai là đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy các cấp theo hướng khoa học, thiết thực và hiệu quả. Phương pháp làm việc của các cơ quan đảng được cải tiến theo hướng phát huy dân chủ, tăng tính chủ động và trách nhiệm cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu. Đồng thời, chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở đảng được chú trọng nâng cao thông qua việc đánh giá năng lực thực tiễn của tổ chức và đảng viên, gắn trách nhiệm của tổ chức đảng với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội ở địa phương, đơn vị.

4.3.3. Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ

Tỉnh đã đẩy mạnh đầu tư vào hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết

bị số và nền tảng dữ liệu dùng chung từ cấp tỉnh đến cấp xã. Các hệ thống phần mềm quản lý, công dịch vụ công, hệ thống điều hành thông minh được triển khai đồng bộ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác lãnh đạo, điều hành và cung cấp dịch vụ số. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng số.

4.4. GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH NINH BÌNH TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ THỜI GIAN TỚI

4.4.1. Đẩy mạnh phát triển tư duy lãnh đạo số trong toàn Đảng bộ

Đảng bộ tỉnh cần tập trung xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về kiến thức số cho đội ngũ cán bộ, đặc biệt là các cán bộ lãnh đạo chủ chốt. Bên cạnh đó, phát triển và hoàn thiện các trung tâm nghiên cứu - chuyển giao công nghệ sẽ đóng vai trò then chốt trong việc cung cấp cơ sở khoa học, công nghệ và giải pháp thực tiễn hỗ trợ công tác lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số. Chủ động, linh hoạt trong điều hành của các cấp ủy, đồng thời cần có cơ chế, chính sách khuyến khích, động viên cán bộ, đảng viên tích cực học hỏi, ứng dụng công nghệ mới và phát huy sáng kiến đổi mới trong thực tiễn công tác.

4.4.2. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng bộ đáp ứng với bối cảnh chuyển đổi số

Với các nội dung: đổi mới cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, tích hợp và kết nối số. Hiện đại hóa phương thức lãnh đạo thông qua số hóa quy trình ra quyết định. Tái cấu trúc tổ chức phù hợp với môi trường số. Áp dụng công nghệ số vào quản trị hành chính nội bộ. Nâng cao năng lực lãnh đạo số cho đội ngũ cán bộ. Phát triển trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ chính trị - hành chính số. Thiết lập cơ chế giám sát, đánh giá và cải tiến liên tục.

4.4.3. Từng bước hoàn thiện hệ sinh thái và hạ tầng kỹ thuật phục vụ lãnh đạo số, gắn với điều kiện kinh tế - xã hội cụ thể của tỉnh

Hoàn thiện hệ sinh thái và hạ tầng kỹ thuật phục vụ lãnh đạo số, gắn với điều kiện kinh tế - xã hội cụ thể của tỉnh, trước hết bắt nguồn từ thực tế: nếu thiếu “nền đất” công nghệ và môi trường số phù hợp, mọi nỗ lực đổi mới tư duy, phương thức lãnh đạo rất dễ dừng lại ở khẩu hiệu. Hạn chế về

hạ tầng công nghệ thông tin, về kết nối số giữa các cấp, các ngành, nhất là giữa đô thị với nông thôn, miền núi, trực tiếp làm chậm quá trình số hóa trong lãnh đạo, chỉ đạo, làm giảm khả năng tiếp cận dữ liệu và tri thức của đội ngũ cán bộ. Do đó, việc hoàn thiện hệ sinh thái và hạ tầng kỹ thuật không phải là vấn đề thuần túy kỹ thuật, mà là điều kiện tiên quyết để năng lực lãnh đạo số của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình có “điểm tựa” vật chất và môi trường vận hành ổn định.

4.4.4. Đổi mới căn bản công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực theo hướng hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, khắc phục mâu thuẫn giữa phương pháp đào tạo truyền thống với yêu cầu xây dựng đội ngũ nhân sự, nguồn nhân lực số

Đổi mới căn bản công tác đào tạo, bồi dưỡng phải được hiểu là đổi mới “hai trong một”: vừa giữ vững, củng cố nền tảng truyền thống là lý luận chính trị, đường lối, quan điểm, đạo đức cách mạng, vừa bổ sung thực chất các thành tố hiện đại là tri thức, kỹ năng, thái độ làm việc trong môi trường số. Đào tạo không thể tách rời giữa “học chính trị” và “học số”, mà phải thiết kế chương trình tích hợp, trong đó chuyển đổi số được nhìn như công cụ, phương thức để thực hiện tốt hơn các mục tiêu chính trị, không phải là mục tiêu thuần kỹ thuật. Điều này đòi hỏi hệ thống chương trình, giáo trình, chuyên đề được rà soát, cập nhật trên cơ sở tiếp cận năng lực: xác định rõ mỗi đối tượng cán bộ (lãnh đạo, quản lý, chuyên viên, cán bộ cơ sở...) cần những năng lực lõi nào về tư duy chính trị, năng lực lãnh đạo và năng lực số; từ đó xây dựng “ma trận năng lực” để thiết kế nội dung, thời lượng, phương thức bồi dưỡng phù hợp.

4.4.5. Hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển năng lực số cho cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng, tạo động lực đủ mạnh để khắc phục tình trạng quyết tâm chính trị chưa cao, cách làm còn thiếu quyết liệt, triển khai chậm

Hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển năng lực số cho cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng là quá trình đưa yêu cầu chuyển đổi số từ chỗ “khuyến nghị” thành “chuẩn mực”, từ “vận động” thành “trách nhiệm” và “động lực”. Khi năng lực số được thể chế hóa thành tiêu chí đánh giá, sử dụng cán bộ; khi các mô hình, sáng kiến số được bảo vệ, khích lệ bằng các chính sách cụ thể; khi những biểu hiện trì trệ, né tránh chuyển đổi số bị xem xét

ngghiêm túc trong đánh giá tổ chức đảng, đảng viên, thì tình trạng quyết tâm chính trị chưa cao, cách làm thiếu quyết liệt, triển khai chậm chạp sẽ từng bước được khắc phục. Trên nền tảng đó, năng lực lãnh đạo số của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình mới có thể phát triển đồng bộ, vững chắc, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ chuyển đổi số.

4.4.6. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát quá trình chuyển đổi số gắn với phát triển năng lực lãnh đạo, bảo đảm tính đồng bộ và hiệu quả

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo làm cho chuyển đổi số trở thành một nhiệm vụ chính trị chính thức, được thể hiện nhất quán trong nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của Đảng bộ và cấp uỷ các cấp. Cấp uỷ xác định rõ mục tiêu, trọng tâm, trọng điểm, lộ trình và các chỉ tiêu chủ yếu về chuyển đổi số gắn với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; phân công, phân cấp trách nhiệm cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân. Coi việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số là một tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng và người đứng đầu, kéo gần hơn mối liên hệ giữa “năng lực lãnh đạo trên văn kiện” với “năng lực lãnh đạo trong thực tiễn số”.

Công tác kiểm tra, giám sát phải được đặt đúng vị trí là “khâu bảo đảm kỷ luật” của quá trình chuyển đổi số.

Quá trình tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát phải được gắn chặt với mục tiêu phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ. Mỗi bước triển khai chuyển đổi số, mỗi lần phát hiện và xử lý vấn đề trong quá trình kiểm tra, giám sát đều cần được coi là dịp để cấp uỷ tự soi, tự sửa, tự nâng mình lên về tư duy, phương pháp, phong cách lãnh đạo. Các kết quả kiểm tra, giám sát về chuyển đổi số cần được sử dụng như một nguồn thông tin đầu vào quan trọng để điều chỉnh chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; để bố trí, sử dụng, luân chuyển, quy hoạch đội ngũ cán bộ có năng lực lãnh đạo số; để hoàn thiện phương thức lãnh đạo của Đảng trong điều kiện mới. Khi công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát không tách rời khỏi mục tiêu phát triển năng lực lãnh đạo, mà trở thành một “chu trình khép kín” từ đề ra chủ trương, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát đến rút kinh nghiệm, điều chỉnh, thì quá trình chuyển đổi số sẽ diễn ra đồng bộ, hiệu quả hơn,

đồng thời tạo ra bước phát triển thực chất về năng lực lãnh đạo của Đảng bộ trong thời kỳ số.

4.4.7. Gắn phát triển năng lực lãnh đạo trong bối cảnh chuyển đổi số với việc giữ vững định hướng “nhanh, xanh, bền vững” và đặt nhân dân ở vị trí trung tâm

Gắn phát triển năng lực lãnh đạo với định hướng “nhanh, xanh, bền vững” và nhân dân ở vị trí trung tâm không chỉ là một yêu cầu bổ sung về mặt giá trị, mà là cách để bảo đảm quá trình chuyển đổi số ở Ninh Bình diễn ra trong khuôn khổ của chiến lược phát triển bền vững, nhân văn, phù hợp bản chất của Đảng cầm quyền. Khi năng lực lãnh đạo số được xây dựng trên nền tảng đó, chuyển đổi số sẽ không dừng lại ở hiện đại hoá công nghệ, mà sẽ trở thành phương thức để Đảng bộ nâng tầm năng lực hoạch định, tổ chức thực hiện và phục vụ nhân dân trong giai đoạn phát triển mới.

4.4.8. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong tổ chức, hoạt động của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình

Để chuyển đổi số diễn ra thực chất, hiệu quả và bền vững, cần triển khai một hệ thống giải pháp đồng bộ, dựa trên nền tảng nhận thức đúng, hành động quyết liệt và lộ trình rõ ràng. Cần có sự kết hợp hài hòa giữa tư duy chiến lược, thể chế linh hoạt, hạ tầng hiện đại và con người thích ứng. Khi thực hiện đúng và hiệu quả, chuyển đổi số không chỉ giúp nâng cao chất lượng công tác đảng mà còn góp phần xây dựng một Đảng bộ tỉnh hiện đại, kiến tạo và dẫn dắt phát triển trong thời đại số.

Tiểu kết chương 4

Trên cơ sở thực trạng phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số và xuất phát từ quan điểm phát triển năng lực lãnh đạo, chuyên đề xác định năm phương hướng cụ thể. Chuyên đề cũng đề xuất các giải pháp đồng bộ: Nâng cao nhận thức về phát triển năng lực lãnh đạo trong bối cảnh chuyển đổi số. Xây dựng kế hoạch, chính sách cụ thể. Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị và nhân dân. Tăng cường đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất. Phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy.

KẾT LUẬN

Chuyển đổi số đang trở thành xu thế tất yếu, tác động sâu sắc và toàn diện tới mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo ra những thay đổi mạnh mẽ về phương thức sản xuất, quản trị xã hội, cũng như hoạt động lãnh đạo, quản lý của các tổ chức chính trị, trong đó có Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong bối cảnh đó, việc phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ các tỉnh, thành phố trở thành một yêu cầu cấp thiết, nhằm bảo đảm cho Đảng đủ khả năng lãnh đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Với vị trí là Đảng bộ địa phương thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng, tỉnh Ninh Bình đã sớm nhận thức tầm quan trọng của chuyển đổi số, lựa chọn xây dựng chính quyền điện tử, thực hiện chuyển đổi số là một trong ba khâu đột phá chiến lược trong nhiệm kỳ 2020-2025, đồng thời ban hành Nghị quyết chuyên đề, đặt mục tiêu cụ thể về xếp hạng chuyển đổi số đến năm 2025 và 2030. Trong quá trình triển khai, Đảng bộ tỉnh Ninh Bình đã đạt được những kết quả nhất định trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, thể hiện ở việc ban hành các chủ trương, chính sách có tính định hướng, tổ chức thực hiện đồng bộ trên nhiều lĩnh vực, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và nhân dân, bước đầu xây dựng được chính quyền điện tử, kinh tế số, xã hội số phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

Từ những kết quả nghiên cứu, luận án đã hệ thống, phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ trong bối cảnh chuyển đổi số. Luận án làm rõ khái niệm, nội dung, yêu cầu, các nhân tố tác động cũng như tiêu chí đánh giá năng lực lãnh đạo của Đảng bộ cấp tỉnh, đồng thời khẳng định phát triển năng lực lãnh đạo không chỉ là vấn đề bổ sung tri thức, kỹ năng mà còn bao hàm sự đổi mới về tư duy lãnh đạo, phương thức tổ chức và phong cách lãnh đạo, phù hợp với những đặc trưng của thời đại số. Luận án cũng phân tích sâu sắc các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình, gồm yếu tố chủ quan như chất lượng đội ngũ cán bộ, nhận thức của người đứng đầu, tổ chức bộ máy Đảng, điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, cũng như các nhân tố khách quan từ yêu cầu phát triển chung của đất nước, tác động của công nghệ, yêu cầu hội nhập quốc tế và sự tham gia của nhân dân, doanh nghiệp.

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và khảo sát thực tiễn, luận án đã đề xuất ba phương hướng cơ bản nhằm phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số. Trên cơ sở các phương hướng trên, luận án đề xuất hệ thống tám nhóm giải pháp đồng bộ. Thứ nhất, đẩy mạnh phát triển tư duy lãnh đạo số trong toàn Đảng bộ. Thứ hai, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng bộ đáp ứng với bối cảnh chuyển đổi số. Thứ ba, từng bước hoàn thiện hệ sinh thái và hạ tầng kỹ thuật phục vụ lãnh đạo số, gắn với điều kiện kinh tế - xã hội cụ thể của tỉnh. Thứ tư, đổi mới căn bản công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực theo hướng hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, khắc phục mâu thuẫn giữa phương pháp đào tạo truyền thống với yêu cầu xây dựng đội ngũ nhân sự, nguồn nhân lực số. Thứ năm, hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển năng lực số cho cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng nhằm tạo động lực mạnh mẽ, khắc phục tình trạng quyết tâm chính trị chưa cao, triển khai còn thiếu quyết liệt và chậm tiến độ. Thứ sáu, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát quá trình chuyển đổi số gắn với phát triển năng lực lãnh đạo, bảo đảm tính đồng bộ và hiệu quả. Thứ bảy, gắn phát triển năng lực lãnh đạo trong bối cảnh chuyển đổi số với việc giữ vững định hướng “nhanh, xanh, bền vững” và đặt nhân dân ở vị trí trung tâm. Thứ tám, đẩy mạnh chuyển đổi số trong tổ chức, hoạt động của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình.

Tổng thể, những kết quả nghiên cứu của luận án không chỉ góp phần làm sáng tỏ cơ sở lý luận về phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ địa phương trong bối cảnh chuyển đổi số, mà còn cung cấp các luận cứ khoa học và thực tiễn quan trọng, giúp Đảng bộ tỉnh Ninh Bình cũng như các địa phương khác có thể tham khảo, vận dụng trong quá trình đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững của đất nước trong thời đại số. Kết quả nghiên cứu của luận án cũng có giá trị tham khảo cho các nhà nghiên cứu, cơ sở đào tạo, các cơ quan hoạch định chính sách, góp phần thiết thực vào công cuộc xây dựng và chỉnh đốn Đảng, củng cố niềm tin của nhân dân đối với vai trò lãnh đạo của Đảng, đưa Ninh Bình trở thành địa phương phát triển năng động, bắt kịp xu thế phát triển của thời đại cách mạng công nghiệp 4.0.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Lê Thị Thu Hường (2025), “Phát triển năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số”, *Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử* <https://www.quanlynhanuoc.vn/>.
2. Lê Thị Thu Hường (2025), “Tác động của chuyển đổi số đến năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình hiện nay”, *Tạp chí điện tử Kinh tế và Dự báo*.
3. Lê Thị Thu Hường (2025), “Chuyển đổi số và yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình”, *Tạp chí Chủ nghĩa xã hội Lý luận và thực tiễn*.
4. Lê Thị Thu Hường (2025), “Giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay”, *Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử* <https://www.quanlynhanuoc.vn/>